

# Nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường tiểu học ngoài công lập Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Thủy\*

\*Trường TH, THCS và THPT Hoàng Gia, TP Hồ Chí Minh.

Received: 26/9/2023; Accepted: 2/10/2023; Published: 10/10/2023

**Abstract:** The quality of professional groups in non-public primary schools in District 7, Ho Chi Minh City currently has certain limitations. Content and quality of professional groups in some schools is still formal in implementing documents, plans, and school work with little mention of difficulties and problems in content and methods, the form of teaching organization in some subjects and some lessons in the teacher's teaching program when conducting classroom lessons. The article presents several data that the project researched in District 7, Ho Chi Minh City.

**Keywords:** Current status of management, Professional group, Primary school, Non-public

## 1. Đặt vấn đề

Trong hệ thống giáo dục quốc dân nói chung và trong giáo dục phổ thông nói riêng, Tiểu học là bậc học nền tảng, là bậc học có vị trí và vai trò quan trọng đối với sự phát triển và chất lượng của các bậc học tiếp theo. Trong mỗi cơ sở giáo dục tiểu học, một trong những nhân tố quyết định đến chất lượng giáo dục của nhà trường và tiên phong trong mọi hoạt động đổi mới chuyên môn của trường là tổ chuyên môn. Sinh hoạt tổ chuyên môn là một hoạt động đặc thù nhằm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực sư phạm cho giáo viên, góp phần tháo gỡ những khó khăn trong quá trình giảng dạy. Tần suất sinh hoạt tổ chuyên môn được quy định trong Điều lệ trường tiểu học với ít nhất hai tuần một lần. Hiện nay, tổ chuyên môn cũng là bộ phận quan trọng cùng với Ban giám hiệu nhà trường trong việc nghiên cứu, thảo luận và lựa chọn sách giáo khoa thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Những năm gần đây, HĐTCM ở các trường tiểu học nói chung và các trường tiểu học ngoài công lập tại Quận 7 nói riêng đã được các cấp quản lý quan tâm và chỉ đạo đổi mới phương thức tổ chức HĐTCM phù hợp với thực tiễn của nhà trường, bước đầu đã mang lại hiệu quả nhất định. Bên cạnh những mặt đã đạt được thì nhìn chung vấn đề này khi thực hiện vẫn còn những khó khăn, lúng túng và vướng mắc cả về nội dung, phương thức tổ chức hoạt động; cách đánh giá trong quản lý cũng như trong hoạt động của các tổ dẫn đến HĐTCM ở các trường tiểu học chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra của nhà quản

lý giáo dục ở bậc tiểu học. Chất lượng HĐTCM ở các trường tiểu học ngoài công lập Quận 7, TP. Hồ Chí Minh hiện nay còn những mặt hạn chế nhất định. Nội dung và chất lượng HĐTCM ở một số trường vẫn mang tính hình thức, nặng nề về triển khai các văn bản, kế hoạch, những công việc của nhà trường mà ít đề cập đến những khó khăn, vướng mắc về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học ở một số môn học, một số bài trong chương trình dạy học của giáo viên khi thực hiện các tiết dạy trên lớp. Vì vậy, chất lượng HĐTCM cũng như các biện pháp quản lý HĐTCM chưa hiệu quả.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

#### 2.1.1. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

Chọn mẫu, khách thể khảo sát; xây dựng công cụ khảo sát (bảng hỏi, thang đo, thang đánh giá); Thực hiện khảo sát; Xử lý và đánh giá kết quả khảo sát.

#### 2.1.2. Phương pháp phỏng vấn

Phỏng vấn cán bộ quản lý, Tổ trưởng chuyên môn, GV có kinh nghiệm về HĐTCM và quản lý HĐTCM ở các trường tiểu học ngoài công lập Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Khảo sát cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên tại trường tiểu học ngoài công lập Quận 7: trường tiểu học Hoàng Gia, trường tiểu học Canada, trường tiểu học Sao Việt, trường tiểu học Việt Úc cơ sở Riverside, trường tiểu học Việt Úc cơ sở Sunrise, trường tiểu học Việt Nhật.

Thang điểm đánh giá trong bảng hỏi được quy ước như sau:

Mức độ đồng ý: hoàn toàn đồng ý (5 điểm); đồng

ý (4 điểm); phân vân (3 điểm); không đồng ý (2 điểm); hoàn toàn không đồng ý (1 điểm).

*Mức độ cần thiết:* rất cần thiết (5 điểm); cần thiết (4 điểm); ít cần thiết (3 điểm); không cần thiết (2 điểm); hoàn toàn không cần thiết (1 điểm).

*Mức độ thực hiện:* rất thường xuyên (5 điểm); thường xuyên (4 điểm); vừa phải (3 điểm); hơi thường xuyên (2 điểm); rất không thường xuyên (1 điểm).

*Mức độ thường xuyên:* rất thường xuyên (5 điểm); thường xuyên (4 điểm); thỉnh thoảng (3 điểm); hiếm khi (2 điểm); hầu như không có (1 điểm).

*Mức độ ảnh hưởng:* rất ảnh hưởng (5 điểm); khá ảnh hưởng (4 điểm); ảnh hưởng vừa phải (3 điểm); ít ảnh hưởng (2 điểm); không ảnh hưởng (1 điểm).

*Kết quả thực hiện:* Rất tốt (5 điểm), tốt (4 điểm), trung bình (3 điểm), yếu (2 điểm), rất yếu (1 điểm)

ĐTB được quy định trong khoảng như sau:

1 điểm – 1,80 điểm	Hoàn toàn không đồng ý; hoàn toàn không cần thiết; kém; hầu như không có; không ảnh hưởng
1,81 điểm – 2,60 điểm	Không đồng ý; không cần thiết; yếu; hiếm khi; ít ảnh hưởng
1,61 điểm – 3,40 điểm	Phân vân; ít cần thiết; trung bình; thỉnh thoảng; ảnh hưởng vừa phải
3,41 điểm – 4,20 điểm	Đồng ý; cần thiết; khá; thường xuyên; khá ảnh hưởng
4.20 điểm – 5,0 điểm	Hoàn toàn đồng ý; rất cần thiết; tốt; rất thường xuyên; rất ảnh hưởng

Xử lý số liệu: Sử dụng phần mềm SPSS và phần mềm excel để xử lý kết quả khảo sát thu thập được.

## 2.2. Kết quả nghiên cứu

### 2.2.1. Thực trạng nhận thức của CBQL-GV về vai trò HĐTCM

Dựa vào bảng số liệu trên, chúng ta nhận thấy CBQL, TTCM và GV đều đồng ý TCM có vai trò quan trọng trong cơ cấu tổ chức của nhà trường (đa số đều chọn từ mức 3 trở lên – trên 50%), Tuy nhiên, nhận thức về tầm quan trọng ở đội ngũ CBQL và giáo viên có sự khác nhau. ĐTB ở các mục, CBQL luôn cao hơn đội ngũ giáo viên. Điều đó cho thấy CBQL nhận thức được vai trò của TCM trong trường tiểu học. Từ đó có những biện pháp hữu hiệu, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của TCM. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít giáo viên chưa nhận thấy được vai trò của TCM trong trường tiểu học.

### 2.2.2. Thực trạng thực hiện các mục tiêu HĐTCM ở các trường TH ngoài công lập Quận 7, TP.Hồ Chí Minh

Số liệu thu được cho thấy đội ngũ sư phạm nhà trường đều đánh giá mức độ đạt được của mục tiêu HĐTCM ở các tiêu chí là khá. Trong đó, ở các mục CBQL là những người có đánh giá cao hơn về việc thực hiện các mục tiêu HĐTCM. Điều này cho thấy sự quan tâm sâu sát của các thầy cô là BGH nhà trường dành cho HĐTCM. Tuy nhiên, cũng theo bảng số liệu trên, một phần nhỏ thuộc bộ phận GV chưa đánh giá được việc thực hiện mục tiêu của HĐTCM trong đơn vị mình công tác.

### 2.2.3. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý HĐTCM ở trường tiểu học

Nội dung “Đảm bảo sự phối hợp hiệu quả giữa các cá nhân, bộ phận trong quá trình thực hiện HĐTCM”, tuy ĐTB ở mức cao với 4.29 điểm nhưng nhận thức giữa đội ngũ CBQL và GV có sự khác nhau. Nếu CBQL nhận định quản lý HĐTCM có vai trò quan trọng trong việc kết nối giữa các cá nhân, bộ phận trong quá trình thực hiện HĐTCM thì nhận thức của đội ngũ GV chưa thực sự đồng bộ khi đa phần giáo viên chỉ đồng ý với nội dung trên. Khi được phỏng vấn về vấn đề này, GV 4 chia sẻ: “*Hầu hết các GV trong tổ thường chưa đánh giá tầm quan trọng của HĐTCM cũng như quản lý HĐTCM. Vì vậy họ thường có cách hoạt động độc lập, ít phối hợp với các bộ phận khác trong các HĐTCM*”. Như vậy, CBQL phải có những chiến lược nâng cao nhận thức của đội ngũ GV về vai trò của quản lý HĐTCM trong trường tiểu học.

### 2.2.4. Thực trạng xây dựng và thực hiện kế hoạch HĐTCM ở các trường tiểu học tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Từ kết quả thu được cho thấy thực trạng quản lý xây dựng và thực hiện kế hoạch HĐTCM ở các trường tiểu học ngoài công lập trên địa bàn Quận 7 có sự khác biệt ở các hầu hết các mục. Trong đó thể hiện rõ nhất ở nội dung “*Thống nhất với TTCM phân công chuyên môn cho giáo viên trong tổ, đảm bảo điều kiện cho hoạt động của TCM diễn ra theo đúng mục tiêu, kế hoạch*”. Kế hoạch được đánh giá thấp nhất với ĐTB là 3.32 xếp hạng 3 với CBQL: 3.67 xếp hạng 2 và GV: 2.97 xếp hạng 3.

### 2.2.5. Thực trạng tổ chức HĐTCM ở các trường tiểu học tại Quận 7, TP Hồ Chí Minh

Có sự tương đồng nhất định với ĐTB từ 3.45 đến 3.64. Bên cạnh đó, cũng còn nhưng khác biệt nhất định trong việc đánh giá của các bộ phận với nhau thể hiện rõ nhất ở nội dung “*Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên làm việc.*” Ở nội dung này, CBQL

cho rằng hiệu trưởng đã làm tốt việc tổ chức, tạo điều kiện cho các hoạt động trong TCM. Tuy nhiên, một số giáo viên (với tỉ lệ mức 1: 9.4%, mức 2 26.2%) thì cho rằng các điều kiện làm việc chưa được được quan tâm, từ cơ sở vật chất đến các chính sách, quyền lợi của giáo viên chưa được đảm bảo. Người giáo viên không thể sáng tạo, không phát huy hết năng lực của mình. Điều này làm ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giáo dục tại nhà trường.

#### 2.2.6. Thực trạng chỉ đạo HĐTCM ở các trường tiểu học tại Quận 7, TP Hồ Chí Minh

Một số nội dung được CBQL và giáo viên chưa có đánh giá tương đồng như nội dung “*Chỉ đạo công tác đổi mới phương pháp dạy học tích cực*” Trong khi CBQL đánh giá 3.80 điểm thì đội ngũ GV đánh giá 3.55 điểm. với 12.9% giáo viên cho rằng nội dung quản lý này được thực hiện không hiệu quả. Khi được hỏi vấn đề này, HT 2 khẳng định nhà trường rất quan tâm đến việc phát triển HĐTCM nói chung và công tác đổi mới phương pháp dạy học tích cực nói riêng. Trước khi vào năm học mới, đội ngũ chuyên môn nhà trường luôn có những buổi tập huấn phương pháp dạy học tích cực cũng như có kế hoạch triển khai các phương pháp dạy học này vào giảng dạy.

#### 2.2.7. Thực trạng quản lý kiểm tra, đánh giá HĐTCM ở các trường tiểu học

Từ kết quả thống kê trên cho thấy cả CBQL và đội ngũ GV đánh giá cao việc xác định mục đích, phương pháp và hình thức đánh giá HĐTCM vì việc xác định được mục đích, phương pháp và hình thức HĐTCM góp phần quan trọng trong việc định hướng thực hiện hoạt động đánh giá, giúp GV và CBQL nhất quán với nhau trong công việc.

Tuy nhiên, ở các nội dung sau, việc thực hiện công tác kiểm tra đánh giá HĐTCM ở các trường tiểu học ngoài công lập chưa nhận được đánh giá cao từ CBQL và GV, đặc biệt ở nội dung “*Phân tích kết luận sau kiểm tra, đánh giá hoạt động TCM*” Ở nội dung này, đánh giá của CBQL và GV có sự khác biệt rõ rệt với CBQL có số điểm là 3.20 thì đánh giá của GV ở nội dung này là 2.80 điểm.

#### 2.2.8. Thực trạng ảnh hưởng của các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý HĐTCM ở các trường tiểu học ngoài công lập Quận 7, TP Hồ Chí Minh

Từ kết quả thu được cho thấy các yếu tố có ảnh hưởng nhiều nhất đến HĐTCM là trình độ, năng lực cũng như nhận thức của CBQL và của TTCM về tầm quan trọng của hoạt động tổ chuyên môn. Trong đó có thể thấy các yếu tố có ảnh hưởng nhiều nhất đến

HĐTCM là trình độ, năng lực của CBQL (3.87 điểm), trình độ, năng lực của TTCM (3.86 điểm).

Còn ở vị trí ảnh hưởng quan trọng tiếp theo là trình độ, năng lực của TTCM thì tổ trưởng cũng là CBQL, là người chịu trách nhiệm cho chất lượng hoạt động TCM của mình nên trình độ, năng lực của TTCM đó sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến mọi hoạt động của tổ chuyên môn do mình phụ trách. Chính vì yếu tố ảnh hưởng của TTCM nên hiệu trưởng phải cân nhắc, xem xét để bổ nhiệm tổ trưởng cho phù hợp với tình hình của TCM. Một yếu tố nữa có ảnh hưởng không nhỏ đến HĐTCM là điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà trường.

Bên cạnh các yếu tố bên trong nhà trường thì các yếu tố bên ngoài nhà trường cũng có ảnh hưởng đến quản lý HĐTCM nhưng ở các trường tiểu học ngoài công lập trên địa bàn Quận 7 thì các yếu tố trên chưa thực sự có ảnh hưởng nhiều.

### 3. Kết luận

Kết quả khảo sát thực trạng quản lý HĐTCM ở các trường tiểu học ngoài công lập trên địa bàn Quận 7 cũng làm rõ nhận thức về vai trò của quản lý HĐTCM ở trường tiểu học; việc thực hiện các chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá của hiệu trưởng trong quá trình quản lý đối với HĐTCM và việc thực hiện các điều kiện đảm bảo liên quan đến HĐTCM ở trường tiểu học. Từ đó cho thấy mức độ ảnh hưởng của các yếu tố bên trong và bên ngoài nhà trường đến công tác quản lý HĐTCM ở trường tiểu học.

Kết quả khảo sát và phân tích thực trạng ở trên là cơ sở định hướng cho việc nghiên cứu, tìm ra các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng quản lý HĐTCM ở các trường tiểu học ngoài công lập trên địa bàn Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh.

#### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học* (Ban hành theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Hà Nội.

2. Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Thị Mỹ Lộc. (2015). *Đại cương khoa học quản lý*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

3. Nguyễn Thị Hương Giang (2019). *Quản lý HĐTCM ở các trường trung học cơ sở quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh*. Luận văn thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục. Trường Đại học Sài Gòn.